

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2025/HNGĐ-ST

Ngày 23-5-2025.

V/v: Ly hôn giữa anh Quý và
chị Xôm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Ông Quảng Văn Màng.

2 – Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc: Tranh chấp ly hôn, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lò Văn Đ, Luật sư. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Lò Thị X, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2025 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Hoàng Văn Q trình bày:

Anh và chị Lò Thị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 11/01/2006 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Í, huyện M, tỉnh Sơn La. Cuộc sống chung không hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai

người không hợp nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không khắc phục được. Từ năm 2021 hai người sống không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Anh Hoàng Văn Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn chị Lò Thị X.

Về con chung: Có hai con là Hoàng Đức M, sinh ngày 15/11/2006 và Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Cháu Hoàng Đức M đã trưởng thành, đã đi làm, có cuộc sống riêng. Anh có nguyện vọng được nuôi con Hoàng Thị Ngọc C và không yêu cầu chị Lò Thị X phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lò Thị X từ chối trình bày: Căn cứ vào ý kiến của cơ sở và các tài liệu có trong hồ sơ, xác nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị X. Xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn phù hợp với lời khai của nguyên đơn anh Hoàng Văn Q. Xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được.

Về con chung: Có hai con là Hoàng Đức M, sinh ngày 15/11/2006 và Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho anh Hoàng Văn Q được ly hôn chị Lò Thị X. Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn Q trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Anh Hoàng Văn Q không yêu cầu chị Lò Thị X cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng, nợ: Nguyên đơn đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyên đơn anh Hoàng Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:

Có căn cứ để xử cho anh Hoàng Văn Q được ly hôn chị Lò Thị X.

Con chung: Giao cho anh Hoàng Văn Q trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Anh Hoàng Văn Q không yêu cầu chị Lò Thị X cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hoàng Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn chị Lò Thị X sau khi được thông báo về việc thụ lý vụ án, đã từ chối khai trình bày nguyên vọng, đã được cấp tổng đạt các văn bản tố tụng có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C, huyện M và đã triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt chị Lò Thị X.

Anh Hoàng Văn Q là dân tộc thiểu số cư trú vùng KT-XH đặc biệt khó khăn thuộc diện trợ giúp có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là căn cứ.

Nguyên đơn anh Hoàng Văn Q có đơn đề nghị xử vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có mặt để bảo vệ cho nguyên đơn.

Căn cứ theo quy định Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ xử vắng mặt các đương sự.

Theo yêu cầu của đại diện Viện kiểm sát cần có ý kiến của bị đơn chị Lò Thị X cho ý kiến về mâu thuẫn vợ chồng, về cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã có thông báo yêu cầu cung cấp ý kiến đối với bị đơn chị Lò Thị X. Tuy nhiên chị Lò Thị X không cho ý kiến.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị X có đăng ký kết hôn, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do hai người bất đồng quan điểm sống. Hai người sống ly thân đến nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau, xét mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được là có căn cứ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng anh Hoàng Văn Q và chị Lò Thị X đã được gia đình và chính quyền khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay anh Hoàng Văn Q yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình. Cần chấp nhận xử cho anh Hoàng Văn Q được ly hôn chị Lò Thị X.

[3] Về con chung: Có hai con là Hoàng Đức M, sinh ngày 15/11/2006 và Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Cháu Hoàng Đức M được xác định đã trên 18 tuổi có cuộc sống riêng. Anh Hoàng Văn Q có nguyện vọng được nuôi con Hoàng Thị Ngọc C. Căn cứ vào nguyện vọng của con Hoàng Thị Ngọc C muốn ở với bố, nên cần chấp nhận giao cho anh Hoàng Văn Q nuôi con. Anh Hoàng Văn Q không yêu cầu chị Lò Thị X cấp dưỡng nuôi con, cần chấp nhận, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung, riêng, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Xử cho anh Hoàng Văn Q được ly hôn chị Lò Thị X. Về con chung: Giao cho anh Hoàng Văn Q trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Anh Hoàng Văn Q không yêu cầu chị Lò Thị X cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng, nợ: Nguyên đơn đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyên đơn anh Hoàng Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Hoàng Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:

1. Xử cho anh Hoàng Văn Q được ly hôn chị Lò Thị X.

2. Về con chung: Giao cho Anh Hoàng Văn Q trực tiếp nuôi con Hoàng Thị Ngọc C, sinh ngày 13/7/2011. Chị Lò Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Văn Q được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Hoàng Văn Q, chị Lò Thị X được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (đề vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(đã ký)

Nguyễn Minh Tuấn